

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày: 23 - 5 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Quang Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Văn Ninh và bà Lê Thị Hà;

- Thư ký phiên toà: bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

- Nguyễn Xuân Q - sinh năm 1968; nơi cư trú: thôn B, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh P (đã chết) và bà: Quách TL1; vợ: Lại Thị D, con: có 02 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: ngày 27/9/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố PL, tỉnh Hà Nam xử phạt 33 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong bản án ngày 12/10/2014; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2022 đến ngày 12/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: ông Đinh Văn C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 06/01/2022, khi Nguyễn Xuân Q đang ở nhà có địa chỉ tại thôn B, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam thì có nhu cầu sử dụng ma túy, song do không có P tiện đi lại nên Q đi bộ ra ngoài đường, đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết đến khu vực cây xăng ĐA thuộc địa phận thôn TP1, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Q xuống

xe, đi bộ đến trước cổng nhà nghỉ DD thì gặp một người đàn ông đang đứng ở ven đường, nhìn dáng vẻ bên ngoài đoán là người nghiện ma túy nên Q tiến lại gần người đàn ông này và nhận ra đây là người bạn nghiện trước đây, song Q không nhớ nhân thân lai lịch, địa chỉ của người này. Gặp nhau, Q hỏi: “*Anh có biết chỗ nào lấy đồ không, lấy hộ em hai trăm nghìn đồng*” - ý Q hỏi mua ma túy để sử dụng; người này nói: “*Trong người còn một ít, có lấy không tôi để cho*”; hiểu ý người này nói có sẵn ma túy trong người, nếu mua thì người này bán cho, Q đồng ý rồi lấy ở trong người ra số tiền 200.000 đồng đưa cho người này. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho Q 01 túi ma túy đã được đựng trong 01 túi nilon màu trắng có mép kẹp viền màu xanh, biết là ma túy cần mua nên Q cầm rồi cất vào bên trong chiếc giày đang đi ở chân trái rồi đi bộ quay về, còn người đàn ông bán ma túy cho Q đi đâu Q không biết. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đang đi bộ ở khu vực đường liên thôn thuộc thôn TP1, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an xã TP kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang sau đó bàn giao Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL điều tra theo thẩm quyền.

- Vật chứng bị thu giữ: thu giữ trong giày chân trái Nguyễn Xuân Q đang đi 01 túi nilon màu trắng có mép kẹp viền màu xanh, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu QT01.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Xuân Q, song Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tiến hành test nhanh chất ma túy qua nước tiểu của Nguyễn Xuân Q, kết quả xác định: dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định đối với vật chứng đã thu giữ niêm phong ký hiệu QT01.

Tại bản kết luận giám định số 09/PC09-MT ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“*Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,291g (Không thấy hai trăm chín mươi một gam) loại: Methamphetamine*”.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSTL ngày 16/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Nguyễn Xuân Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Nguyễn Xuân Q từ 27 tháng đến 33 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy số ma túy là mẫu vật hoàn trả sau giám định.

- Bị cáo Nguyễn Xuân Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của Q phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, tại tuyến đường liên thôn thuộc địa phận thôn TP1, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; tổ công tác Công an xã TP kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Xuân Q đang tàng trữ trái phép 0,291g (*không thấy hai trăm chín mươi một gam*) ma túy loại Methamphetamine trong chiếc giày bên trái Q đang đi, với mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) của Nguyễn Xuân Q là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến C sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa P. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tàng trữ Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Hành vi nêu trên của Nguyễn Xuân Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố bị cáo là ông Nguyễn Thanh P được tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng, mẹ bị cáo là bà Quách TL1 được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo;

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với số ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 09/PC09-MT mặt trước phong bì ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả QT01 là chất cấm tàng trữ lưu hành; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác: về nguồn gốc số ma túy và người bán ma túy cho Nguyễn Xuân Q, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã tập trung đấu tranh song ngoài lời khai của Q không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện TL không có căn cứ để xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy cũng như người đã bán ma túy cho Q để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (06/01/2022).

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 09/PC09-MT mặt trước phong bì ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả QT01 (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL).

3. Án phí: bị cáo Nguyễn Xuân Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Quang Ái